TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 419/2021/HS-ST
Ngày: 27-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nguyệt và ông Thái Văn Trung.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 410/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 439/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/QĐST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hồ Đức N, sinh năm 1992 tại Bà Rịa- Vũng Tàu; thường trú: Ấp TL, xã SB, huyện CĐ, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đức H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965;chưa vợ, con. Tiền sự: Không, tiền án:

- Bản án số 40/2014/HSST ngày 29/5/2014 của TAND huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 15/10/2014 (chưa xóa án tích).

- Bản án số 38/2017/HSST ngày 17/01/2017 của TAND quận (nay là thành phố) Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 23/4/2019 (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2021 cho đến nay; có mặt.

2. Lê Văn P, sinh năm 1995 tại Nghệ An; thường trú: Xóm HC2, xã K, huyện TK, tỉnh NA; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hải C, sinh năm 1955 và bà Lê Thị L, sinh năm 1952; có vợ tên Trần Thị HY, sinh năm 1993 và 01 con tên Lê Ngọc BA, sinh ngày 07/11/2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2021 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Dương Văn H, sinh năm 1970; nơi thường trú: Ấp CG, xã LN, huyện HD, tỉnh BL; tạm trú: Khu phố Bình Thuận 2, phường TG, thành phố TA, tỉnh BD; đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà Lương Thanh T, sinh năm 2002; nơi cư trú: D450B khu phố BH, phường BN, thành phố TA, tỉnh BD; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1991; thường trú: Thôn TN, xã HK, huyện BG, tỉnh HD; tạm trú: D11/32 đường N9, KDC TG, khu phố BT2, phường TG, thành phố TA, tỉnh BD; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1970; thường trú: Ấp CG, xã LN, huyện HD, tỉnh BL; tạm trú: Khu phố BT2, phường TG, thành phố TA, tỉnh BD; vắng mặt.

3. Ông Lương Minh T, sinh năm 1993; thường trú: Khu phố Ông T, phường TP, thị xã PM, tỉnh B; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Bà Đỗ Thị Lan T, sinh năm 1997; vắng mặt.

2. Ông Đỗ Thanh D, sinh năm 1988; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P quen biết nhau ngoài xã hội, không có nghề nghiệp ổn định, cùng nhau thực hiện các vụ cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

+ Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/02/2021, bị cáo Hồ Đức N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu xanh đen biển số: 72E1-576.37 chở bị cáo Lê Văn P từ thành phố Dĩ An sang khu vực thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo đến trước số nhà 02/10, đường Thủ Khoa Huân, khu phố Bình Thuận 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy ông Nguyễn Văn H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Yamaha Sirius biển số: 61F1-8036 chở vợ là bà Trần Thị N chạy cùng chiều phía trước, trên cổ ông H có đeo 01 sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 72E1-576.37 vượt lên phía bên trái xe mô tô biển số 61F1-8036 do ông H điều khiển để bị cáo P ngồi phía sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng của ông H rồi bị cáo N tăng ga điều khiển xe chạy thoát. Sau đó, bị cáo N đem bán sợi dây chuyền vàng cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo N chia cho bị cáo P số tiền 6.000.000 đồng, giữ lại số tiền 6.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ 806 phân, dạng hình dẹp trị giá 15.379.200 đồng.

+ Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 07/3/2021, bị cáo Hồ Đức N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, biển số: 72E1-576.37 chở bị cáo Lê Văn P từ thành phố Dĩ An sang khu vực thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến trước số nhà B10/1, đường D4, khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy bà Lương Thanh T đang dừng xe mô tô sát lề đường và sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh dung lượng 128GB nhắn tin. Bị cáo N

điều khiển xe mô tô chạy lên áp sát bên trái xe mô tô của bà T để bị cáo P ngồi sau dùng tay phải giật lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh dung lượng 128GB của bà T rồi bị cáo N tăng ga chạy về hướng đường Thủ Khoa Huân. Bà T tri hô và cùng người dân đuổi theo, trên đường bỏ chạy bị cáo P làm rớt điện thoại di động đã chiếm đoạt của bà T. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường D8 và N9 thuộc khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì xe mô tô do bị cáo N điều khiển va chạm với một xe mô tô khác trên đường nên té ngã. Bà T cùng người dân bắt giữ các bị cáo N và P giao cho Công an phường Thuận Giao lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử lý.

Kết luận định giá tài sản ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh dung lượng 128GB trị giá 23.500.000 đồng.

Cáo trạng số 409/CT-VKS.TA ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Đức N về tội "Cướp giật tài sản" theo các điểm d và i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn P về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn P và Hồ Đức N phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hồ Đức N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lê Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có cha ruột là ông Lê Hải C được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điểm d và i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Đức N mức hình phạt từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn Ph mức hình phạt từ 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường sợi dây chuyền theo kết quả định giá với số tiền 15.379.200 đồng. Các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường cho ông Dương Văn H số tiền 15.379.200 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bà Lương Thanh T đã nhận lại điện thoại, không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Do đó, không đề nghị Hội đồng xem xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước vật chứng gồm:

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại WINNER, màu sơn: Xanh – Đen, dung tích 150cm3, gắn biển số 72E1-576.37, số khung: RLHKC2608GY334534, số máy: KC26E1180289.

+ Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, dung lượng 128 GB đã qua sử dụng của bị hại Lương Thanh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho bị hại T. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

+ Đối với 01 (Một) USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ cướp giật tài sản được đưa vào hồ sơ vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đề nghị xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hồ Đức N thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Ngoài ra, vào ngày 06/7/2020 bị cáo N cùng với đối tượng tên Lê Văn H thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 điện thoại Iphone 11 tại địa bàn thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn P thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại WINNER, màu sơn: Xanh-Đen, dung tích 150cm3, gắn biển số 72E1-576.37, số khung: RLHKC2608GY334534, số máy: KC26E1180289 là do bị cáo mua của một người không rõ nhân thân thông qua mạng xã hội. Do đó, chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật.

Quá trình tố tụng bị hại ông Dương Văn H trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông trị giá sợi dây chuyền theo kết quả định giá với số tiền 15.379.200 đồng.

Quá trình tố tụng bị hại bà Lương Thanh T trình bày: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại điện thoại nên bà không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Quá trình tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Minh T trình bày: Ông Thơ đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại WINNER, màu sơn: Xanh-Đen, dung tích 150cm3, gắn biển số 72E1-576.37, số khung: RLHKC2608GY334534, số máy: KC26E1180289 cho một người không rõ nhân thân. Khi mua bán chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của bản thân là phạm tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/02/2021 tại đường Thủ Khoa Huân, trước số nhà 02/10, khu phố Bình Thuận 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P đã thực hiện hành vi sử dụng xe mô tô biển số 72E1-576.37 áp sát xe mô tô biển số: 61F1-8036 do ông Dương Văn H điều khiển chở vợ là bà Trần Thị N và cướp giật của ông Nguyễn Văn H 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 4 chỉ 806 phân, trị giá 15.379.200 đồng.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/3/2021 tại đường D4 trước số nhà B10/1, khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P thực hiện hành vi sử dụng xe mô tô biển số 72E1-576.37 áp sát và cướp giật của bà Lương Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh dung lượng 128GB, trị giá 23.500.000 đồng.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do thái độ coi thường pháp luật và động cơ tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại các điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Hồ Đức N đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Như vậy đủ căn cứ kết luận cáo trạng truy tố bị cáo Hồ Đức N về tội "Cướp giật tài sản" theo các điểm d và i khoản 2 Điều 171 và bị cáo Lê Văn P về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó các bị cáo đều có vai trò thực hành tích cực.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hồ Đức N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có cha ruột là ông Lê Hải C được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo các điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy hành vi của các bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và nghiêm khắc mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Dương Văn H yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 15.379.200 đồng. Các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường số tiền 15.379.200 đồng theo yêu cầu của ông H. Xét thấy ý kiến của các bị cáo về bồi thường thiệt hại là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại WINNER, màu sơn: Xanh – Đen, dung tích 150cm3, gắn biển số 72E1-576.37, số khung: RLHKC2608GY334534, số máy: KC26E1180289 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn P sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, dung lượng 128 GB đã qua sử dụng của bị hại Lương Thanh T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho bà T, Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật.

Đối với 01 (Một) USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ cướp giật tài sản được đưa vào hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh về người đàn ông đã mua 01 sợi dây chuyền vàng 18K từ bị cáo Hồ Đức N. Nếu hành vi mua bán dây chuyền đó là vi phạm pháp luật thì cần xem xét xử lý.

Đối với hành vi cướp giật tài sản vào ngày 06/7/2020 của bị cáo Hồ Đức N và đối tượng tên Lê Văn H thực hiện tại địa bàn thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã có công văn kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý, Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 260, 268, 269, 298, 299, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 171; các điều 46 , 47 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ vào các điểm d và i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử

phạt bị cáo Hồ Đức N 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2021.

+ Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn P 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P phải liên đới bồi thường cho ông Dương Văn H số tiền 15.379.200đ (*Mười lăm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại WINNER, màu sơn: Xanh-Đen, dung tích 150cm3, gắn biển số 72E1-576.37, số khung: RLHKC2608GY334534, số máy: KC26E1180289.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Hồ Đức N và Lê Văn P phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 769.000đ (*Bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Văn Hưng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV05, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.